

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng

Bà Bùi Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 11/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 07/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị A**, sinh năm 1971, tại huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn F, xã C, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Trần Văn E sinh năm 1942 và bà Tống Thị G sinh năm 1942; chồng Hoàng Văn H sinh năm 1967; Con: Có 02 con, lớn sinh năm: 1991, nhỏ sinh năm: 1995; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Họ và tên: **Lâm Văn J**, sinh năm 1984, tại huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn D, xã C, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Lâm Văn D sinh năm 1943 và bà Phó Thị K sinh năm 1944 (đã chết tháng 9/2022); vợ Dương Thị L sinh năm 1984; Con: Có 03 con, lớn sinh năm: 2006, nhỏ sinh năm: 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/8/2022 đến ngày 14/8/2022 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết và cùng ở xã C, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nên Lâm Văn J nhận làm thư ký bán số lô, số đề cho các đối tượng có nhu cầu mua sau đó chuyển cho Trần Thị A là chủ bảng. A và J thống nhất giá bán số lô, số đề cho khách do J quy định nhưng khi J chuyển bảng lô đề cho A thì A chỉ tính theo giá: Số đề = 85%, số lô xiên = 80%, số ba càng = 90%, số lô = 21.800đồng/01 điểm và thanh toán tiền thắng thua vào ngày hôm sau. Hàng ngày J ở nhà bán bia hơi, khi có khách đến mua các số lô, số đề thì J ghi các số lô, số đề đó vào tờ giấy A4, sau đó J dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu vàng, lắp thẻ sim đứng tên J có số 0359.743.195, đăng ký tài khoản Zalo có tên “Lâm Văn Phong” chụp ảnh lại tờ giấy A4 và gửi hình ảnh đó qua tin nhắn Zalo để chuyển bảng lô, đề cho A, A sử dụng máy tính bảng nhãn hiệu Sam Sung Tab A màu đen, lắp thẻ sim có số 0339.260.763, đăng ký tài khoản Zalo có tên “Lộc” để nhận chuyển bảng các số lô, số đề từ J. Quá trình điều tra xác định J bắt đầu ghi lô đề và chuyển bảng cho A ngày 07/8/2022, ngày 08/8/2022 J đang thực hiện hành vi thì bị phát hiện bắt quả tang, cụ thể như sau:

Ngày 07/8/2022, có khoảng 07 đến 08 người khách đến nhà J mua số lô, số đề nhưng J không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của ai. Sau khi khách bán số lô, số đề thì J ghi vào giấy A4, rồi sử dụng điện thoại chụp tờ giấy ghi các số lô, số đề nhắn tin gửi hình ảnh Zalo chuyển bảng lô, đề cho A tổng 50 số đề = 4.170.000đồng; 11 số lô = 280 điểm x 21.800đồng = 6.104.000đồng; 03 số lô xiên ba = 400.000đồng; 04 số đề ba càng = 190.000đồng. Tổng số tiền ngày 07/8/2022 J thỏa thuận chuyển bảng lô, đề cho A = 10.864.000đồng. Sau khi có kết quả xổ miền Bắc mở thưởng ngày 07/8/2022, J trúng các số lô: 73 = 30 điểm; 66 = 35 điểm; 70 = 50 điểm, tổng trúng 115 điểm x 80.000đồng = 9.200.000đồng. Như vậy, ngày 07/8/2022, tổng số tiền bảng lô đề J chuyển cho A là 10.864.000đồng tiền đánh + 9.200.000đồng tiền trúng = **20.064.000đồng**. Sau khi tính toán, bù trừ cho nhau (bao gồm cả tiền hoa hồng %) thì J phải trả cho A 939.500đồng. Hồi 15 giờ 03 phút ngày 08/8/2022, J sử dụng số tài khoản 105873253325 tại Ngân hàng Viettinbank của J chuyển khoản số tiền 930.000đồng (A bớt cho J 9.500đồng) đến số tài khoản 108870272096 của A tại Ngân hàng Viettinbank để trả tiền cho A.

Ngày 08/8/2022, J tiếp tục bán số lô, số đề cho một số con bạc tại nhà J, nhưng không nhớ tên tuổi địa chỉ của những người đến mua số lô, số đề; khi bán số lô, số đề cho khách J đều ghi các số lô, số đề đã bán vào một tờ giấy A4, cụ thể: tổng số đề = 2.450.000đồng; 16 số lô gồm : 00 x 20 điểm, 05 x 20 điểm, 50 x 20 điểm, 63 x 20 điểm, 55 x 10 điểm, 88 x 50 điểm, 38 x 50 điểm, 83 x 50

điểm, 19 x 50 điểm, 91 x 50 điểm, 55 x 50 điểm, 58 x 20 điểm, 50 x 20 điểm, 69 x 20 điểm, 81 x 20 điểm, 22 x 20 điểm, tổng số tiền lô là 490 điểm x 23.000đ/1 điểm = 11.270.000đồng; 01 số đề 3 càng 597 x 200.000đồng; 02 lô liên xiên 3 gồm: 88,38,83 x 30 điểm, 88,19,91 x 10 điểm, tổng số tiền lô xiên 3 là 40 điểm x 10.000đồng/1 điểm = 400.000đồng. Số tiền J bán lô, đề cho các con bạc ngày 08/8/2022 là 14.320.000đồng.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/8/2022, có 02 nam thanh niên (sau khi bị bắt J mới biết tên là Nguyễn Văn M, sinh năm 1995 và Nguyễn Văn N, sinh năm 1983 đều trú tại xã AA, huyện AB, tỉnh Tuyên Quang) đi vào nhà gặp J hỏi mua số lô, số đề, J đồng ý. J thỏa thuận với M và N giá 01 điểm lô là 23.000đồng, nếu trúng thì J trả 01 điểm lô = 80.000đồng; nếu trúng đề thì trả gấp 70 lần. Sau đó, M mua của J 02 số đề gồm: số 46 = 140.000đồng, số 45 = 100.000đồng, tổng 02 số đề M mua của J = 240.000đồng; M mua 02 số lô gồm: số 46 x 70 điểm, số 45 x 50 điểm, tổng = 120 điểm x 23.000đồng/01 điểm = 2.760.000đồng. Như vậy, tổng số tiền M mua số lô, số đề của J ngày 08/8/2022 là 240.000đồng tiền đề + 2.760.000đồng tiền lô = 3.000.000đồng. N mua của J 02 số lô gồm: số 00, số 23 mỗi số x 50 điểm, tổng = 100 điểm x 23.000đồng/01 điểm = 2.300.000đồng. Tổng số tiền M, N mua các số lô, số đề của J là 5.300.000đồng. Sau đó, M và N lấy tiền trả tiền mua số lô, số đề cho J, khi J đang ghi các số lô, số đề bán cho M, N vào 01 tờ giấy A4 thì bị Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Tang vật cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Số tiền 11.730.000đồng, trong đó có 5.300.000đồng mà Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn N mua số lô, số đề của J; 01 tờ giấy có ghi các chữ, số bằng mực màu xanh, đen, đỏ; 01 chiếc bút mực màu đen; 01 chiếc bút mực màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s của J.

Như vậy, tổng số tiền J bán lô, đề cho các con bạc ngày 08/8/2022 là 14.320.000đồng + 5.300.000đồng = **19.620.000đồng**. Số tiền bán lô, số đề trên J chưa kịp chuyển cho A vì bị bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Văn J và Trần Thị A thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Trần Thị A tự nguyện nộp 01 máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A.

Ngày 25/11/2022 Lâm Văn J tự nguyện nộp 19.090.000đồng và Trần Thị A tự nguyện 10.139.500đồng là tiền các đối tượng cho rằng liên quan đến hành vi mua bán số lô, số đề.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s của J và máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A của A. Kết quả kiểm tra điện thoại và máy tính bảng của J, A: Đối với 01 chiếc điện thoại di động của Lâm Văn J, nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng gold, lắp thẻ sim 0359.743.195, tại thư mục tin nhắn Zalo có 02 tin nhắn chuyển bảng

cho Trần Thị A ngày 07/8/2022. Ngoài ra kiểm tra các thư mục, hình ảnh lưu trong điện thoại không phát hiện nội dung liên quan đến việc đánh bạc. Đối với 01 chiếc máy tính bảng của Trần Thị A, nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A, màu đen, bên trong có lắp thẻ sim số 0339.260.763, tại thư mục tin nhắn Zalo có 02 tin nhắn nhận được từ Zalo của Lâm Văn J thể hiện J chuyển bảng cho A ngày 07/8/2022 như đã nêu ở phân trên. Ngoài ra kiểm tra các thư mục, hình ảnh lưu trong điện thoại không phát hiện nội dung liên quan đến việc đánh bạc.

Ngày 12/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra các Quyết định trưng cầu giám định số 381 và 382 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng gold, lắp thẻ sim 0359.743.195 thu giữ của Lâm Văn J và 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A, màu đen, bên trong có lắp thẻ sim số 0339.260.763 thu giữ của Trần Thị A.

Kết quả trưng cầu giám định:

- Tại Bản kết luận giám định số 2921/KLGD ngày 01/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự đối với chiếc máy tính bảng của Trần Thị A kết luận: *“Trích xuất được tin nhắn ứng dụng Zalo trong máy tính bảng gửi giám định, thu được 07 ảnh chụp trực tiếp màn hình máy tính bảng thể hiện nội dung tin nhắn giữa tài khoản Zalo có tên: “Lộc”, số điện thoại đăng ký: +84339260763 được đăng nhập trong ứng dụng Zalo trên máy tính bản với tài khoản Zalo có tên: “Lâm Văn Phong” (không xác định được số điện thoại đăng ký), thời gian ngày 7/8/2022 và ngày 8/8/2022”.*

- Tại Bản kết luận giám định số 2922/KLGD ngày 01/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự đối với chiếc điện thoại của Lâm Văn J kết luận:

“Trích xuất được tin nhắn ứng dụng Zalo trong điện thoại di động gửi giám định: Thu được 07 ảnh chụp trực tiếp màn hình điện thoại thể hiện nội dung tin nhắn giữa tài khoản Zalo có tên: “Lâm Văn Phong”, số điện thoại đăng ký: +84359743195 được đăng nhập trong ứng dụng Zalo trên điện thoại với tài khoản Zalo có tên: “Hoa Hong” với số điện thoại đăng ký: +84339260763, thời gian ngày 07/8/2022 và ngày 08/8/2022.”

Nghiên cứu dữ liệu kèm theo kết quả giám định nêu trên thấy rằng có hình ảnh nội dung tin nhắn chuyển bảng đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề giữa Lâm Văn J và Trần Thị A ngày 07/8/2022 với nội dung như đã nêu ở phân tích trên.

Cơ quan điều tra đã xác minh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Vĩnh Phúc xác định: ngày 08/8/2022, J đã sử dụng số tài khoản 105873253325 tại Ngân hàng Viettinbank chuyển khoản số tiền 930.000đồng đến số tài khoản 108870272096 của A tại Ngân hàng Vietinbank.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chỉ đề nghị Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - chi nhánh Vĩnh Phúc sao kê chi tiết các giao dịch của 02 tài khoản: 105873253325 và 10887072096 tại ngân hàng trong 02 ngày mùng 07 và mùng 08/ 8/2022 và đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự khôi phục, trích xuất các dữ liệu (cuộc gọi đi đến, tin nhắn Zalo, tin nhắn SMS, tin nhắn messenger và hình ảnh..) có trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, lắp thẻ sim 0359.743.195 của Lâm Văn J và 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A, có lắp thẻ sim số 0339.260.763 của Trần Thị A trong ngày 07/8/2022 và ngày 08/8/2022 là điều tra chưa đầy đủ. Vì vậy, ngày 08/5/2023, Tòa án có Thông báo số 66/TB-TA yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ. Ngày 09/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có công văn 650/VKS-P2 yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc bổ sung tài liệu, chứng cứ theo các nội dung nêu trong Thông báo số 66/TB-TA ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Theo kết quả tài liệu chứng cứ bổ sung xác định ngoài hành vi mua bán số lô, số đề ngày 07/8/2022 và 08/8/2022, trước đó bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J không có các hành vi liên quan đến mua bán số lô, số đề.

Đối với Nguyễn Văn M, sinh năm 1995 và Nguyễn Văn N, sinh năm 1983 đều trú tại xã AA, huyện AB, tỉnh Tuyên Quang, là những người mua lô, đề của J ngày 08/8/2022, sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm việc tại Cơ quan Công an, hết giờ làm việc, Cơ quan Công an cho M và N về hẹn ngày hôm sau làm việc tiếp. Tuy nhiên, M và N không đến làm việc theo quy định. Kết quả xác minh tại Công an xã AA, huyện AB, tỉnh Tuyên Quang xác định không có ai có thông tin về nhân thân như các đối tượng đã khai tại Cơ quan điều tra. Do đó, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau đối với M, N là phù hợp.

Đối với các đối tượng mua số lô, số đề của Lâm Văn J ngày 07/8/2022 và ngày 08/8/2022, J khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, của ai, sau khi có kết quả xổ miền Bắc mở thưởng cùng ngày nếu ai trúng đến gặp J, nói rõ số lô, đề đã mua, số tiền mua, J đối chiếu đúng và trúng thì sẽ thanh toán trả tiền trúng thưởng, chứ không ghi tên và cấp đề. J chỉ nhớ ngày 07/8/2022, có nhiều người đến mua số lô, số đề của J. Do vậy, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT- VKS- P2 ngày 07/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J về tội Tổ chức đánh bạc, theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong bản Cáo trạng không nêu phân tích thu sung quỹ số tiền 11.730.000đồng thu của bị cáo J khi lập biên

bản phạm tội quả tang nhưng khi luận tội đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tịch thu số tiền này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm c, khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thị A từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn J từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo A và bị cáo J, mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 22.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.730.000đồng của bị cáo J bị thu giữ khi bắt quả tang ngày 08/8/2022 và 17.811.000đồng (Cụ thể: 9.200.000đồng là tiền trúng số lô, số đề; 721.000đồng là tiền hưởng hoa hồng ngày 07/8/2022 và 7.890.000đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 08/8/2022) trong tổng số 19.090.000đồng bị cáo J đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra và 10.139.500đồng là số tiền bị cáo A bán số lô, số đề ngày 07/8/2022 mà bị cáo A đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng gold thu giữ của Lâm Văn J và 01 máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A, màu đen thu giữ của Trần Thị A là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực màu đen và 01 chiếc bút mực màu đỏ.

- Trả lại cho Lâm Văn J 1.279.000đồng số tiền nộp thừa không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng, trình bày hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tuy nhiên, trong vụ án này cần rút kinh nghiệm đối với Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ đã không thu thập đầy đủ tài liệu chứng cứ nên quá trình giải quyết Tòa án phải ra Thông báo số 66/TB-TA ngày 08/5/2023 yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thu thập bổ sung tài liệu, chứng cứ để vụ án được xem xét một cách khách quan, toàn diện, tránh trường hợp bỏ lọt hành vi vi phạm của các bị cáo hay các đồng phạm khác. Sau khi có Thông báo số 66/TB-TA ngày 08/5/2023 của Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã thu thập, bổ sung tài liệu, chứng cứ.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội nêu trên của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Do quen biết cùng xã nên Lâm Văn J nhận làm thư ký lô, đề cho Trần Thị A để hưởng hoa hồng phần trăm do A chi trả. Bị cáo J mới nhận làm thư ký cho bị cáo A ngày 07/8/2022 và ngày 08/8/2022 thì bị phát hiện bắt quả tang. Cụ thể:

Ngày 07/8/2022, Tại nhà ở của J ở thôn Trại Khoáng, xã C, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, J bán lô, đề cho nhiều người với tổng số tiền là 10.860.000đồng, sau đó J chuyển bảng lô, đề này cho A. Kết quả ngày hôm đó những người chơi lô, đề thắng 115 điểm lô = 9.200.000đồng. Do đó, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (với hình thức lô, đề) ngày 07/8/2022 của J và A là 20.064.000đồng.

Ngày 08/8/2022, J bán lô, đề cho một số người với số tiền là 14.320.000đồng. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày J bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn N với số tiền là 5.300.000đồng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc (với hình thức bán số lô, số đề) ngày 08/8/2022 của J là 19.620.000đồng.

Hành vi tổ chức bán số lô, số đề cho nhiều người trong 02 ngày 07/8/2022 và 08/8/2022 với tổng số tiền là 39.684.000đồng, riêng số tiền dùng vào việc đánh bạc ngày 07/8/2022 là 20.064.000đồng của bị cáo A và bị cáo J đã phạm

vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc ... trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm.

a)

c) Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 1 lần trị giá 20.000.000đ trở lên;

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ, không có phân công canh gác. Trong vụ án này, bị cáo A phạm tội với vai trò chính, còn bị cáo J phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc (bị cáo A tự nguyện giao nộp số tiền 10.139.500đồng và bị cáo J tự nguyện giao nộp số tiền 19.090.000đồng). Ngoài ra, bị cáo A có bố đẻ là ông Trần Văn Quyền được tặng thưởng “Huân chương kháng chiến hạng nhì”, chồng bị cáo A bị bệnh đau ốm thường xuyên, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo J có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo là ông Lâm Văn D bị tai biến, liệt nửa người nhiều năm không có khả năng lao động. Mẹ bị cáo cũng bị tai biến mới qua đời, vợ bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Các bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có địa phương xác nhận nên bị cáo A và bị cáo J còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A và bị cáo J không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Sau khi cân nhắc, xem xét tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Số tiền các bị cáo tổ chức đánh bạc chỉ trên mức khởi điểm, các bị cáo tổ chức đánh bạc quy mô nhỏ, lẻ. Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Bị cáo A có vai trò chính nhưng là phụ nữ, hàng ngày phải nuôi mẹ già và chồng đau ốm quanh năm. Bị cáo J phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho các bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc cũng đủ tác dụng giáo dục riêng, dẫn dắt và không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Đây cũng là cơ hội để các bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng; Xét thấy, việc áp dụng hình phạt bổ sung là cần thiết nên cần phạt bị cáo A và bị cáo J mỗi bị cáo một khoản tiền như đại diện Viện kiểm sát đề nghị để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về vật chứng:

- Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lâm Văn J số tiền 11.730.000đồng thu giữ khi bắt quả tang ngày 08/8/2022 và 17.814.500đồng (Cụ thể: 9.200.000đồng là tiền trúng số lô, số đề; 721.000đồng là tiền hưởng hoa hồng ngày 07/8/2022 và 7.890.000đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 08/8/2022) trong tổng số 19.090.000đồng bị cáo J đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra và 10.139.500đồng là số tiền bị cáo A bán số lô, số đề ngày 07/8/2022 mà bị cáo A đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra.

- Trả lại cho Lâm Văn J 1.275.500đồng số tiền bị cáo nộp thừa không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước các công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng gold thu giữ của Lâm Văn J và 01 máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A, màu đen thu giữ của Trần Thị A.

- Cần tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút mực màu đen và 01 chiếc bút mực màu đỏ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J phạm tội “Tổ chức đánh bạc”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn J 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Căn cứ khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J, mỗi bị cáo 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.730.000đồng (Mười một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) của bị cáo Lâm Văn J bị thu giữ khi bắt quả tang ngày 08/8/2022 và 17.814.500đồng (Mười bảy triệu J trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng) trong tổng số 19.090.000đồng (Mười chín triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) bị cáo Lâm Văn J đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.139.500đồng (Mười triệu một trăm ba chín nghìn năm trăm đồng) bị cáo Trần Thị A đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra.

- Trả lại cho Lâm Văn J 1.275.500đồng (Một triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng) là số tiền nộp thừa không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng gold thu giữ của Lâm Văn J và 01 máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab A, màu đen thu giữ của Trần Thị A.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút mực màu đen và 01 chiếc bút mực màu đỏ, do không còn giá trị sử dụng.

(Tiền và tài sản có đặc điểm như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 17/01/2023 và ngày 08/6/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị A và bị cáo Lâm Văn J, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THA DS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã C;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Bằng

Nguyễn Văn An

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh